

BÀI 34: SỰ PHÁT SINH LOÀI NGƯỜI

Gv: LÊ ĐÌNH HÙNG

I. QUÁ TRÌNH PHÁT SINH LOÀI NGƯỜI HIỆN ĐẠI

1. Bằng chứng về nguồn gốc động vật của loài người.

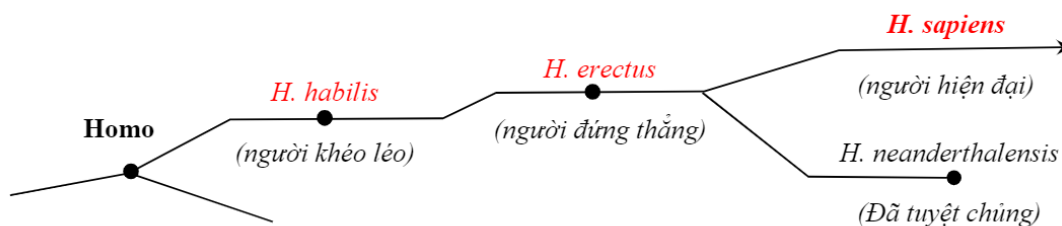
- **Giải phẫu so sánh:** Người và thú giống nhau về thể thức cấu tạo

+ Bộ xương gồm các phần tương tự, nội quan...có lông mao, răng phân hóa (cửa, nanh, hàm), đẻ con và nuôi con bằng sữa.

+ Cơ quan thoái hóa: ruột thừa, nếp thịt ở khoeo mắt....

- **Bằng chứng phôi sinh học:** Phát triển phôi người lặp lại các giai đoạn phát triển của động vật. Hiện tượng lại giống...

2. Các dạng vượn người hóa thạch và quá trình hình thành loài người.



- Từ loài vượn người cổ đại tiến hóa hình thành nên chi Homo để rồi sau đó tiếp tục tiến hóa hình thành nên loài người *H. sapiens* (*H. habilis* → *H. erectus* → *H. sapiens*).

II. NGƯỜI HIỆN ĐẠI VÀ SỰ TIẾN HÓA VĂN HÓA

- Người hiện đại có đặc điểm: Bộ não lớn, trí tuệ phát triển. Có tiếng nói. Bàn tay với các ngón tay linh hoạt giúp chế tạo và sử dụng công cụ lao động... → Có được khả năng tiến hóa văn hóa.

- Nhờ hệ thống tín hiệu thứ 2 nên có thể truyền đạt kinh nghiệm... → xã hội ngày càng phát triển.

- Nhờ có tiến hóa văn hóa mà con người nhanh chóng trở thành loài thống trị trong tự nhiên, có ảnh hưởng nhiều đến sự tiến hóa của các loài khác và có khả năng điều chỉnh chiều hướng tiến hóa của chính mình.

-----HẾT-----

CÂU HỎI ÔN TẬP BÀI 34: SỰ PHÁT SINH LOÀI NGƯỜI

I. CÂU HỎI

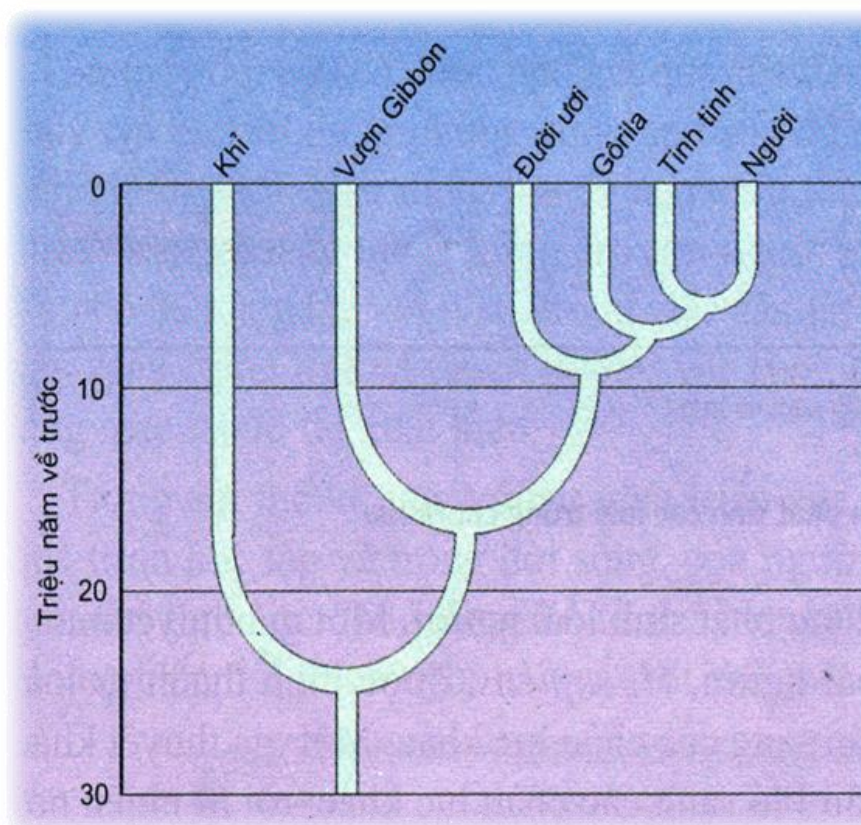
Câu 1: Loài người hiện đại (*H. sapiens*) đã tiến hoá qua các loài trung gian nào?

Câu 2: Những đặc điểm thích nghi nào đã giúp con người có được khả năng tiến hoá văn hoá?

Câu 3: Phân biệt tiến hoá sinh học với tiến hoá văn hoá.

Câu 4: Giải thích tại sao loài người hiện đại là một nhân tố quan trọng quyết định đến sự tiến hoá của các loài khác.

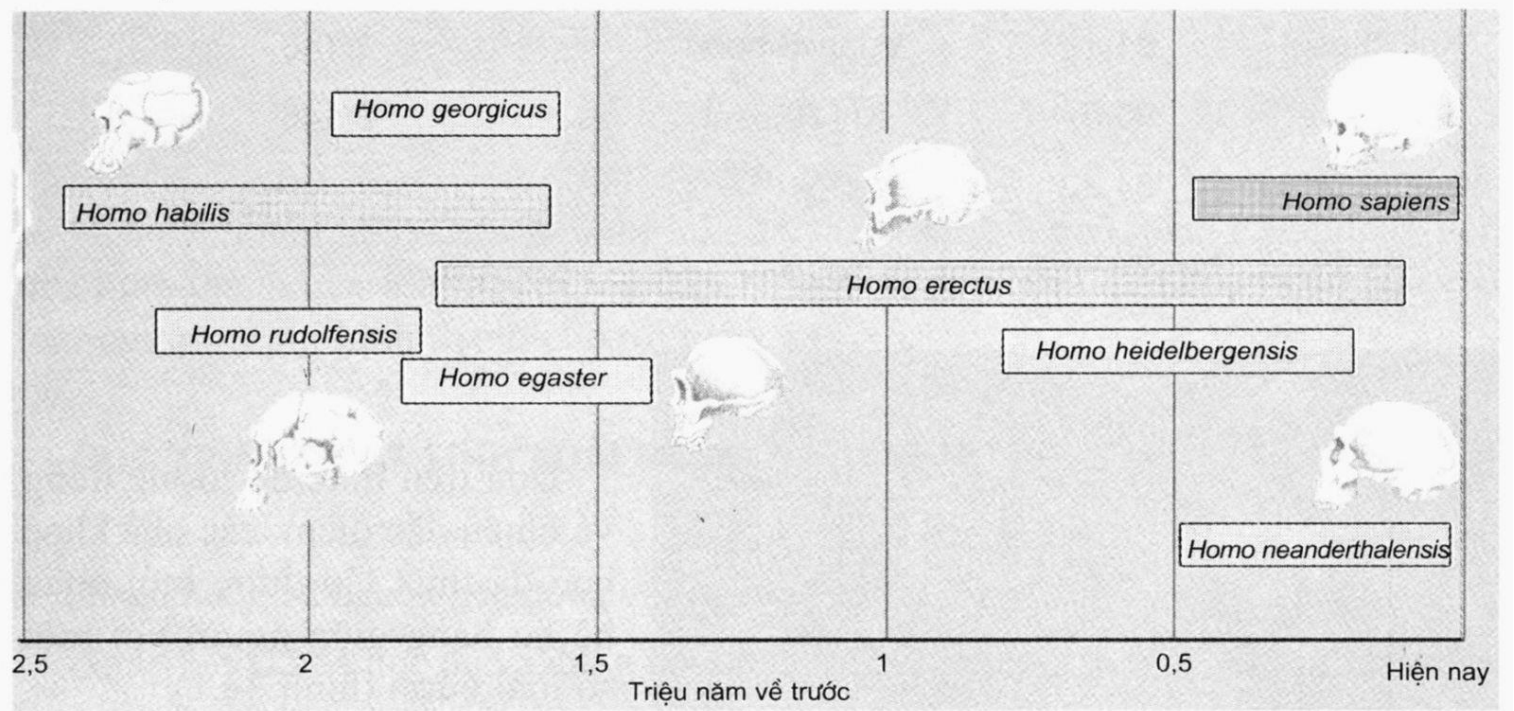
Câu 5: Nghiên cứu hình và trả lời các ý sau?



Hình 34.1. Cây chủng loại phát sinh của bộ Linh trưởng

- Trình bày thứ tự của các loài linh trưởng trong hình trên theo mức độ họ hàng từ xa đến gần với loài người.
- Loài nào có họ hàng gần nhất với loài người?
- Bộ Linh trưởng phát sinh cách đây bao nhiêu năm?
- Loài người hình thành cách đây bao nhiêu năm?

Câu 6: Nghiên cứu hình và trả lời các ý sau?



Hình 34.2. Quá trình phát sinh các loài trong chi *Homo*

- Cây phát sinh dẫn đến hình thành loài *Homo sapiens* trải qua những loài nào?
- Loài nào có thời gian tồn tại dài nhất trong chi *Homo*?
- Loài nào xuất hiện đầu tiên trong chi *Homo*?
- Loài trong chi *Homo* có thời gian tồn tại gần nhất với loài người?

II. HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI

Câu 1: Loài xuất hiện đầu tiên trong chi *Homo* là loài *H. habilis* (người khéo léo) rồi tiến hóa thành loài *H. erectus* (người đứng thẳng) và hình thành nên loài *H. sapiens* (người hiện đại).

Câu 2: Đặc điểm thích nghi mà tiến hoá sinh học đem lại cho con người đầu tiên là dáng đi thẳng đứng, sau đó là bộ não phát triển, cấu trúc thanh quản cho phép phát triển tiếng nói và bàn tay với 5 ngón linh hoạt giúp chế tạo và sử dụng công cụ... thông qua tiếng nói và chữ viết giữa con người với con người là những cơ sở cho con người tiến hoá văn hoá.

Câu 3:

- Tiến hoá sinh học: con người truyền lại các đặc điểm thích nghi thông qua các gen từ bố mẹ sang con cái (di truyền theo hàng dọc).

- Tiến hoá văn hoá: khả năng thích nghi của con người có được là do học tập, truyền từ người này sang người khác qua chữ viết và tiếng nói (truyền theo hàng ngang).

Câu 4: Loài người hiện đại từ khi ra đời đến nay đã nhanh chóng trở thành loài thống trị trong tự nhiên. Với các hoạt động của mình con người đã và đang là một nhân tố ảnh hưởng nhiều đến sự tiến hóa của các loài khác và có khả năng điều chỉnh hướng tiến hóa của chính mình. Vậy nên loài người hiện đại là một nhân tố quan trọng quyết định đến sự tiến hoá của các loài khác.

Câu 5:

a. Khi → vượn Gibbon → đười ươi → Gôri-la → Tinh tinh → Người.

b. Tinh tinh.

c. 25 triệu năm.

d. 5-7 triệu năm.

Câu 6:

a. *Homo habilis* → *Homo erectus* → *Homo sapiens*.

b. *Homo erectus*.

c. *Homo habilis*.

d. *Homo neanderthalensis*.

-----HẾT-----

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM BÀI 34: SỰ PHÁT SINH LOÀI NGƯỜI

Câu 1: Trong nhóm vượn người ngày nay, loài có quan hệ gần gũi nhất với người là

- A. gôri-la. B. tinh tinh. C. đười ươi. D. vượn.

Câu 2: Loài động vật có quá trình phát triển phôi giống với quá trình phát triển phôi của người nhất là

- A. đười ươi. B. gôri-la. C. tinh tinh. D. khỉ sóc.

Câu 3: Trong lịch sử phát sinh loài người, loài nào trong các loài dưới đây xuất hiện sớm nhất?

- A. *Homo neanderthalensis*. B. *Homo erectus*.
C. *Homo sapiens*. D. *Homo habilis*.

Câu 4: Khi nói về quá trình phát sinh loài người, phát biểu nào sau đây là *không* đúng?

- A. Trong nhóm vượn người ngày nay, tinh tinh có quan hệ họ hàng gần với người nhất.
B. Vượn người ngày nay và người là hai nhánh phát sinh từ một gốc chung.
C. Vượn người ngày nay là tổ tiên trực tiếp của loài người.
D. Vượn người ngày nay không phải là tổ tiên trực tiếp của loài người.

Câu 5: Đặc trưng cơ bản ở người mà không có ở các loài vượn người ngày nay là

- A. đẻ con và nuôi con bằng sữa. B. có hệ thống tín hiệu thứ 2.
C. khả năng biểu lộ tình cảm. D. bộ não có kích thước lớn.

Câu 6: Sự giống nhau giữa người và vượn người ngày nay chứng tỏ

- A. người và vượn người ngày nay có quan hệ thân thuộc gần gũi.
B. vượn người ngày nay không phải là tổ tiên của loài người.
C. vượn người ngày nay tiến hoá theo cùng một hướng với loài người, nhưng chậm hơn loài người.
D. vượn người ngày nay là tổ tiên của loài người.

Câu 7: Mức độ giống nhau về ADN giữa người với các loài vượn Gibbon, Tinh tinh, khỉ Capuchin và khỉ Rhesus lần lượt là: 94,7%; 97,6%; 84,2% và 91,1%. Đây là một trong những căn cứ để có thể kết luận rằng trong 4 loài trên, loài có mối quan hệ họ hàng gần gũi nhất với người là

- A. Tinh tinh. B. khỉ Capuchin. C. khỉ Rhesus. D. vượn Gibbon.

Câu 8: Theo quan niệm hiện đại về quá trình phát sinh loài người, phát biểu nào sau đây là không đúng?

- A. Người và vượn người ngày nay có nguồn gốc khác nhau nhưng tiến hoá theo cùng một hướng.
B. Trong lớp Thú thì người có nhiều đặc điểm giống với vượn người (cấu tạo bộ xương, phát triển phôi...).
C. Người có nhiều đặc điểm giống với động vật có xương sống và đặc biệt giống lớp Thú (thể thức cấu tạo cơ thể, sự phân hoá của răng ...).
D. Người có nhiều đặc điểm khác với vượn người (cấu tạo cột sống, xương chậu, tư thế đứng, não bộ...).

Câu 9: Một số đặc điểm không được xem là bằng chứng về nguồn gốc động vật của loài người

- A. Sự giống nhau về thể thức cấu tạo bộ xương của người và động vật có xương sống.
B. Các cơ quan thoái hoá (ruột thừa, nếp thịt nhỏ ở khoé mắt).
C. Chữ viết và tư duy trừu tượng.
D. Sự giống nhau trong phát triển phôi của người và phôi của động vật có xương sống.

Câu 10: Bằng chứng quan trọng có sức thuyết phục nhất cho thấy trong nhóm vượn người ngày nay, tinh tinh có quan hệ gần gũi nhất với người là

- A. sự giống nhau về ADN của tinh tinh và ADN của người.
B. khả năng biểu lộ tình cảm vui, buồn hay giận dữ.
C. khả năng sử dụng các công cụ sẵn có trong tự nhiên.
D. thời gian mang thai 270–275 ngày, đẻ con và nuôi con bằng sữa.

Câu 11: Để xác định mối quan hệ họ hàng giữa người và các loài thuộc bộ Linh trưởng (bộ Khỉ), người ta nghiên cứu mức độ giống nhau về ADN của các loài này so với ADN của người. Kết quả thu được (tính theo tỉ lệ % giống nhau so với ADN của người) như sau: khỉ Rhesus: 91,1%; tinh tinh: 97,6%; khỉ Capuchin: 84,2%; vượn Gibbon: 94,7%; khỉ Vervet: 90,5%. Căn cứ vào kết quả này, có thể xác định mối quan hệ họ hàng xa dần giữa người và các loài thuộc bộ Linh trưởng nói trên theo trật tự đúng là

- A. Người – tinh tinh – khỉ Vervet – vượn Gibbon – khỉ Capuchin – khỉ Rhesus.
- B. Người – tinh tinh – khỉ Rhesus – vượn Gibbon – khỉ Capuchin – khỉ Vervet.
- C. Người – tinh tinh – vượn Gibbon – khỉ Vervet – khỉ Rhesus – khỉ Capuchin.
- D. Người – tinh tinh – vượn Gibbon – khỉ Rhesus – khỉ Vervet – khỉ Capuchin.

Câu 12: Loài tổ tiên trực tiếp gần nhất của người hiện đại là

- A. *Homo sapiens*.
- B. *Homo habilis*.
- C. *Homo erectus*.
- D. *Homo neanderthalensis*.

Câu 13: Số axit amin trên chuỗi Beta- hêmôglôbin của loài nào trong bộ khỉ không khác so với người?

- A. Gôrila.
- B. Khỉ Rhesus.
- C. Tinh tinh.
- D. Vượn.

Câu 14: Trong quá trình phát sinh loài *Homo sapiens*, khẳng định nào sau đây không đúng

- A. Từ *Homo erectus* đã hình thành nên loài *Homo sapiens*.
- B. Người và các loài vượn người hiện nay chỉ mới tách nhau ra từ một tổ tiên chung cách đây khoảng 5-7 triệu năm
- C. Loài xuất hiện đầu tiên trong chi Homo là *Homo habilis*.
- D. *Homo habilis* có thể tích hợp sọ lớn hơn *Homo erectus* và đã biết dùng lửa.

Câu 15: Thuyết mang tên “ra đi từ châu Phi” cho rằng:

- A. Người *H. sapiens* được hình thành từ loài *H. erectus* ở châu Phi rồi di cư sang các châu lục khác.
- B. Người *H. sapiens* được hình thành từ loài *H. habilis* ở châu Phi rồi di cư sang các châu lục khác.
- C. Loài *H. erectus* di cư từ châu Phi sang các châu lục khác rồi mới hình thành loài *H. sapiens*.
- D. Loài *H. habilis* di cư từ châu Phi sang các châu lục khác rồi mới hình thành loài *H. sapiens*.

Câu 16: Khi nói về sự phát sinh loài người, điều nào sau đây không đúng?

- A. Loài người xuất hiện vào đầu kỉ đệ tứ ở đại tân sinh.
- B. Vượn người ngày nay là tổ tiên của loài người.
- C. Chọn lọc tự nhiên đóng vai trò quan trọng trong giai đoạn tiến hóa từ vượn người thành người.
- D. Có sự tiến hóa văn hóa trong xã hội loài người.

Câu 17: Các bằng chứng hóa thạch cho thấy trong chi Homo có ít nhất là 8 loài, hiện nay chỉ có loài người hiện đại còn tồn tại và phát triển, các loài khác đều đã bị diệt vong. Loài người nào đã bị loài người hiện đại cạnh tranh dẫn đến tuyệt chủng gần đây nhất?

- A. *H.heidelbergensis*.
- B. *H.neanderthalensis*.
- C. *H.habilis*.
- D. *H.erectus*.

Câu 18: Người đứng thẳng có tên khoa học là gì?

- A. *Homo sapiens*.
- B. *Homo habilis*.
- C. *Homo erectus*.
- D. *Homo neanderthalensis*.

Câu 19: Người khéo léo có tên khoa học là gì?

- A. *Homo sapiens*.
- B. *Homo habilis*.
- C. *Homo erectus*.
- D. *Homo neanderthalensis*.

Câu 20: Người hiện đại có tên khoa học là gì?

- A. *Homo sapiens*.
- B. *Homo habilis*.
- C. *Homo erectus*.
- D. *Homo neanderthalensis*.

